TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 12 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hồng Phong và ông Bùi Xuân Vấn

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận; tạm trú: Bon B, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (Nguyễn Văn R) và bà Đỗ Kim Đ; có vợ là Trần Thị Hà G và 01 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-9-2018 - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu T và chị Dương Thị N; địa chỉ: Bon B, xã Đ, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017 Nguyễn Văn D cùng vợ là Trần Thị Hà G chuyển đến thuê nhà trọ sinh sống, làm công việc bốc vác thuê tại xã Đ, thị xã G và có quen biết vợ chồng anh Nguyễn Hữu T. Khoảng cuối tháng 7 năm 2018 D đưa cho chị Dương Thị N (vợ anh T) số tiền 500.000 đồng để nhờ mua giúp mắm mực, chị N mua hết số tiền 350.000 đồng. Sau đó, do cần tiền nên D đã đến nhà chị N để lấy lại số tiền 150.000 đồng. Tuy nhiên, do D còn nợ chị Nguyễn Thị T (em gái của anh T) số tiền 50.000 đồng nên chị N đã trừ vào số tiền nợ và đưa lại cho vợ chồng D số tiền 100.000 đồng, D tỏ ý không hài lòng. Ngoài ra, quá trình đi bốc vác cùng nhau có lần anh T đã nói nặng lời nên D tức giận và để trong lòng.

Vào tháng 8 năm 2018, D sử dụng đèn pin đi bắt ốc sên, khi đến vị trí phía ngoài tường rào của Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã G thì phát hiện thấy có quả lựu đạn hình bầu dục đã bị rỉ sét nhiều điểm. Khoảng mấy ngày sau đó, khi ra quán Internet chơi game, D đã lên Google tìm hiểu về lựu đạn thì biết được vật mà mình đã nhìn thấy trước đó là lựu đạn mỏ vịt và là vũ khí quân dụng nhưng do đã bị gỉ sét, bị mất chốt, gãy mỏ vịt nên nghĩ rằng quả lựu đạn đó không còn khả năng gây nổ.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25-9-2018, khi anh Trần Văn T và D đang ăn nhậu thì anh Trần Văn T nhận được điện thoại của chị T1 (là chị dâu của anh Trần Văn T) gọi về nhờ chở con chị T1 đi bệnh viện. Trước khi đi, anh Trần Văn T nói cho D biết nơi để chìa khóa xe mô tô và nhờ D nếu con chị T1 phải nhập viện thì D đưa đồ dùng cá nhân lên bệnh viện giúp anh Trần Văn T. Sau đó, trên đường đến bệnh viện, khi đi ngang qua nhà anh T, D nhớ tới những mâu thuẫn cá nhân với vợ chồng anh T, nên đã nảy sinh ý định sử dụng quả lựu đạn đã phát hiện trước đó ném vào nhà anh T để hù dọa. Lúc này, D điều khiển xe mô tô quay ngược lại hướng về Ủy ban nhân dân xã Đ, thấy quả lựu đạn vẫn còn tại vị trí cũ nên đã lấy lên rồi điều khiển xe đi về hướng nhà anh T. Để tránh bị phát hiện, khi điều khiển xe mô tô đi gần đến nhà anh T, D tắt đèn, tay phải điều khiển xe còn tay trái cầm quả lựu đạn, dừng xe quan sát xung quanh thấy không có ai, nên đã chuyển quả lựu đạn từ tay trái sang tay phải ném trúng vào cánh cửa phía bên trái nhà anh T và không gây ra tiếng nổ, nhanh chóng điều khiển xe mô tô đến bệnh viện. Khi nghe tiếng động chị N mở hé cửa ra quan sát xung quanh trước nhà và phía trên đường quốc lộ 28 nhưng không thấy có ai, sau đó phát hiện ở góc trái hiên nhà có một quả lựu đạn và đã báo chính quyền địa phương đến xử lý.

Đến khoảng 16 giờ ngày 26-9-2018, D đến Công an thị xã G trình báo về hành vi của mình.

Kết luận giám định số: 4062/C09B ngày 03-10-2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố H, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là lựu đạn thuộc nhóm vũ khí quân dụng. Do lựu đạn bị han rỉ nên không đủ cơ sở xác định tên gọi, số hiệu, chủng loại và khả năng gây nổ. Nguyên lý hoạt động: Lựu đạn này phát hỏa theo nguyên lý búa đập vòng.

Cáo trạng số: 07/CTr-VKS(P1) ngày 04-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo: Nguyễn Văn D về tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố. Bị cáo cho rằng quả lựu đạn đã bị rỉ sét nên không có khả năng gây nổ, mục đích ném vào nhà anh T để cho vợ chồng anh T sợ hãi.

Anh T và chị N trình bày: Khi phát hiện thấy có quả lựu đạn trước cửa nhà anh chị cũng có phần hoang mang, sau đó trở lại trạng thái tâm lý bình thường;

đồng thời không yêu cầu bị cáo bồi thường về tinh thần và vật chất; đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Văn D phạm tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 quả lựu đạn hình bầu dục *(Có đặc điểm như biên bản khám nghiệm hiện trường đã mô tả)*.

Bị cáo Nguyễn Văn D không bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả giám định của cơ quan chuyên môn và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 25-9-2018, do mâu thuẫn cá nhân trong cuộc sống hàng ngày nên Nguyễn Văn D đã sử dụng 01 quả lựu đạn là vũ khí quân dụng ném vào nhà anh Nguyễn Hữu T tọa lạc tại Bon B, xã Đ, thị xã G, mục đích làm cho gia đình anh T sợ hãi. Thực tế quả lựu đạn không phát nổ, cũng như không có hậu quả đáng tiếc xảy ra. Do đó, hành vi của bị cáo D đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố về tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào ..., sử dụng trái phép vũ khí quân dụng thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm"*.

[3]. Hội đồng xét xử xét thấy, pháp luật buộc bị cáo phải biết được vũ khí quân dụng do Nhà nước độc quyền quản lý và chỉ được sử dụng trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, chỉ có những cơ quan, tổ chức, cá nhân được Nhà nước cho phép mới được sử dụng, mọi hành vi sử dụng trái phép đều bị nghiêm trị. Tuy nhiên, chỉ vì động cơ cá nhân để cho người khác

sợ hãi nên bị cáo đã không trình báo chính quyền địa phương khi phát hiện thấy quả lựu đạn và đã sử dụng ném vào nhà anh T. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật và các quy tắc của cuộc sống cũng như giáo dục, ngăn ngừa chung cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã đến Cơ quan Công an thị xã G đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5]. **Về xử lý vật chứng:** Đối với 01 quả lựu đạn hình bầu dục đã bị rỉ sét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn D 01 (*Một*) năm 03 *(Ba)* tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26-9-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Giao Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông tiến hành bàn giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ để tiêu hủy quả lựu đạn có đặc điểm như biên bản khám nghiệm hiện trường đã mô tả.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Tp. H;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQANĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương